**NỘI DUNG ÔN TẬP**

**CHỦ ĐỀ 4: SỰ PHÁT TRIỂN LỊCH SỬ VÀ NỀN VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG ẤN ĐỘ**

**1. Thời kỳ vương triều Gúp-ta & sự phát triển của VH truyền thống Ấn Độ**

**a/ V­ương triều Gúp-ta**

- Vương triều Gúp-ta (319 - 467) có vai trò chống lại sự xâm lược của các tộc ở Trung Á, thống nhất miền Bắc, làm chủ miền Trung Ấn Độ.

- Đến thế kỉ VII, Ấn Độ lại rơi vào tình trạng chia rẽ, phân tán, do chính quyền trung ương suy yếu.

**b/ Văn hóa truyền thống Ấn Độ**

- Tôn giáo:

+ Đạo Phật: Do Sít-đác-ta sáng lập được truyền bá và phát triển rộng rãi ở Ấn Độ đến thế kỷ VII.

+ Ấn Độ giáo (Hin-đu giáo) ra đời và phát triển, với tín ngưỡng từ cổ xưa, tôn thờ nhiều thần thánh.

- Chữ viết:

+ Từ chữ cổ Bra-mi phát triển thành hệ chữ Phạn (Sanskrit) dùng để viết văn, khắc bia.

+ Chữ Pa-li viết kinh Phật.

- Văn học cổ điển Ấn Độ – văn học Hin-đu, mang tinh thần và triết lí Hin-đu giáo rất phát triển.

- Kiến trúc:

+ Kiến trúc Phật giáo: phát triển mạnh tiêu biểu là chùa Hang, các tượng Phật bằng đá...

+ Kiến trúc Hồi giáo: xây dựng nhiều ngôi đền bằng đá hình chóp núi, các pho tượng thần thánh…

=> Văn hoá truyền thống Ấn Độ có giá trị văn hoá vĩnh cửu, có ảnh hưởng ra bên ngoài, nhất là khu vực Đông Nam Á.

**2. Quá trình hình thành và phát triền vương triều Đê-li và Mô-gôn**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Vương triều Đê-li | Vương triều Mô-gôn |
| Thời gian |  1206 - 1506 |  1526 - 1707 |
| Nguồn gốc |  - Người Hồi giáo gốc Thổ |  - Dòng dõi Mông Cổ |
| Chính sách cai trị |  - Truyền bá, áp đặt Hồi giáo.- Dành quyền ưu tiên ruộng đất, địa vị trong bộ máy quan lại cho người Hồi.- Phân biệt sắc tộc và tôn giáo. |  - Xây dựng theo hướng “Ấn Độ hóa”+ Xây dựng chính quyền mạnh mẽ dựa trên sự liên kết quý tộc không phân biệt nguồn gốc.+ Đo đạc ruộng đất, đề ra mức thuế hợp lý; thống nhất đơn vị cân đo.+ Hạn chế sự phân biệt sắc tộc, tôn giáo. |
| Văn hóa |  - Du nhập đạo Hồi, kiến trúc Hồi giáo phát triển. |  - Khuyến khích các hoạt động văn hóa nghệ thuật |
| Kết quả | - Mâu thuẫn trong nhân dân tăng cao - Bước đầu tạo ra sự giao lưu văn hoá Đông - Tây. |  - Chia rẽ và khủng hoảng trong nhân dân xuất hiện - TK XVIII trở thành thuộc địa của phương Tây |

-----o0o-----

**Bài 9: VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA VÀ VƯƠNG QUỐC LÀO**

**1. Vương quốc Campuchia**

**a) Quá trình hình thành**

- Ở Campuchia dân tộc chủ yếu là Khơme.

- Địa bàn sinh sống ban đầu là phía Bắc Campuchia và mạn trung lưu sông Mê Kông.

- Từ thế kỉ VI – 802: Vương quốc người Campuchia được thành lập (nước Chân Lạp).

- Thời kỳ Ăngco (802 – 1432) là thời kỳ phát triển nhất của vương quốc, kinh đô đặt tại Ăngco

- Từ 1432 – 1863 là thời kì Phnôm Pênh là thời kì suy thoái, sau trở thành thuộc địa của Pháp.

**b) Văn hoá:**

- Sáng tạo ra chữ viết riêng của mình trên cơ sở chữ Phạn của Ấn Độ.

- Văn học dân gian và văn học viết với những câu chuyện có giá trị nghệ thuật.

**c) Kiến trúc:** nổi tiếng nhất là quần thể kiến trúc Ăngco Vát (Hin đu giáo), Ăngco Thom (Phật giáo).

**2. Vương quốc Lào**

**a) Quá trình hình thành**

- Cư dân cổ chính là người Lào Thơng chủ nhân của nền văn hoá đồ đá, đồ đồng.

- Đến thế kỉ XIII xuất hiện nhóm người mới từ Thái di cư đến gọi là Lào Lùm.

- Tổ chức xã hội sơ khai của người Lào là các mường cổ.

- Năm 1353 Pha Ngừm thống nhất các mường Lào lên ngôi đặt tên nước là Lang Xang (Triệu Voi).

- Thời kỳ thịnh vượng nhất là cuối thế kỉ XVII đầu thế kỉ XVIII, dưới triều vua Xulinha Vôngxa.

- Từ nửa sau thế kỷ XVIII đến 1893: suy yếu và bị thực dân Pháp xâm lược.

**b) Văn hoá**

+ Người Lào sáng tạo ra chữ viết riêng của mình trên cơ sở chữ việt của Campuchia và Mianma.

+ Đời sống văn hoá của người Lào rất phong phú hồn nhiên.

+ Xây dựng một số công trình kiến trúc Phật giáo điển hình là Thạt Luổng.

-----o0o-----

**Bài 10: THỜI KỲ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CHẾ ĐỘ PHONG KIẾN Ở TÂY ÂU (Từ thế kỷ V đến thế kỷ XIV)**

**I. Sự hình thành các vương quốc phong kiến ở Tây Âu**

*a. Các vương quốc của người Giéc-man*

- Thế kỉ III, đế quốc Rô-ma lâm vào tình trạng suy thoái => xã hội rối ren.

- Năm 476, đế quốc Rôma diệt vong chế độ chiếm nô kết thúc và mở đầu thời đại

PK ở Châu Âu.

*b. Sự hình thành quan hệ phong kiến*

- Những việc làm của người Giéc-man:

 + Thủ tiêu bộ máy nhà nước cũ, thành lập nên nhiều vương quốc mới như Vương

quốc Phơ-răng, Vương quốc Đông Gốt, Tây Gốt

 + Chiếm ruộng đất của chủ nô cũ

 + Tự xưng là vua, phong các tước vị...

 + Tiếp thu Ki- tô-giáo

- Xã hội: Hình thành tầng lớp quý tộc, tăng lữ, nô lệ

=> Quan hệ phong kiến được hình thành ở Tây Âu.

**II. Xã hôi phong kiến Tây Âu**

*a. Sự hình thành*

- Đến giữa thế kỷ IX, phần lớn đất đai đã được quý tộc và nhà thờ chia nhau chiếm

đoạt xong gọi là lãnh địa phong kiến. (Phong kiến phân quyền)

- Lãnh địa gồm đất của lãnh chúa và đất khẩu phần.

- Chủ của lãnh địa gọi là lãnh chúa.

- Người sản xuất chính là nông nô, nô lệ phụ thuộc vào lãnh chúa, phải nộp tô phục

dịch, cung đốn cho lãnh chúa, bị bóc lột họ đã vùng lên đấu tranh.

*b. Đặc điểm kinh tế - xã hội*

- Xã hội:

 + Nông nô: là lực lượng sản xuất chính

 + Lãnh chúa sống nhàn rỗi xa hoa, bóc lột nông nô bằng tô thuế. Nông nô nổi dậy

đấu tranh ở nhiều nơi.

- Kinh tế

 + Kĩ thuật canh tác tiến bộ: dùng phân bón. Gieo trồng theo thời vụ

 + Quan hệ sản suất lãnh chúa bóc lột nông nô

\* Đặc điểm bao trùm là một đơn vị kinh tế tự cung tự cấp.

**III. Thành thị trung đại Tây Âu (TK XI )**

*a. Nguyên nhân xuất hiện các thành thị*

 + Xuất hiện tiền đề của nền kinh tế hàng hoá, năng suất lao động tăng.

 + Thị trường buôn bán tự do, thủ công nghiệp tách khỏi nông nghiệp.

 + Thủ công nghiệp diễn ra quá trình chuyên môn hoá, xuất hiện các phường hội,

thương hội.

=> Thợ thủ công đến những nơi có đông người, các ngả ba đường, bến sông lập

xưởng sản xuất, buôn bán từ đó thành thị ra đời

*b. Vai trò của thành thị*

 + Phá vỡ nền kinh tế tự cấp tự túc

 + Tạo ra không khí tự do dân chủ, mở mang trí thức.

 + Góp phần xoá bỏ chế độ phong kiến phân quyền

-----o-o-----

**Bài 11: TÂY ÂU THỜI HẬU KÌ TRUNG ĐẠI**

**1. Những cuộc phát kiến địa lí**

 *a) Nguyên nhân và điều kiện*

- Do nhu cầu về hương liệu, vàng bạc, thị trường tăng cao.

- Con đường giao lưu buôn bán qua Tây Á và Địa Trung Hải bị người Ả Rập độc chiếm.

- Khoa học - kĩ thuật có nhiều tiến bộ: đóng tàu, la bàn…

- Chế độ phong kiến kiềm hãm sự phát triển của tư sản.

 *b) Các cuộc phát kiến lớn về địa lí*

- 1487, B. Đi-a-xơ đã đi đến cực Nam của lục địa châu Phi, đặt tên là mũi Bão Tố, sau đổi thành mũi Hảo Vọng.

- 1492, C. Cô-lôm-bô đi từ Tây Ban Nha đến được Cu Ba và một số đảo thuộc vùng biển Ăng-ti, là người đầu tiên phát hiện ra châu Mĩ.

- 1498, Va-xcô đơ Ga-ma đã đến được Ca-li-cút (Ấn Độ).

- 1519, Ph. Ma-gien-lan là người đã thực hiện chuyến đi đầu tiên vòng quanh thế giới bằng đường biển (1519 - 1522).

 *c) Hệ quả của phát kiến địa lí*

- Đem lại hiểu biết mới về Trái Đất hình cầu, tìm ra con đường mới, dân tộc mới.

- Thúc đẩy thương nghiệp phát triển, thị trường được mở rộng

- Quan hệ phong kiến dần tan rã, tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản ra đời.

- Tuy nhiên, có hạn chế là làm nảy sinh quá trình cướp bóc thuộc địa, buôn bán nô lệ.

**3. Phong trào Văn hóa Phục hưng**

 *a) Khái niệm "Văn hoá Phục hưng":* khôi phục, phát huy giá trị, tinh hoa văn hoá xán lạn cổ đại Hi Lạp − Rô-ma, đấu tranh xây dựng một nền văn hoá mới, một cuộc sống tiến bộ.

 *b) Hoàn cảnh ra đời*

- Giai cấp tư sản có thế lực về kinh tế, song chưa có địa vị về xã hội tương ứng, muốn xoá bỏ trở ngại phong kiến, muốn có nền văn hoá riêng.

- Chế độ phong kiến, giáo lí đạo Ki-tô kìm hãm sự phát triển của giai cấp tư sản.

 *c) Thành tựu*

- Khoa học kỹ thuật có tiến bộ vượt bậc về y học, toán học.

 - Vhọc - nghệ thuật ptriển phong phú với những tài năng như Lê-ô-na đơ Vanh-xi, Sếch-xpia.

 *d) Nội dung và ý nghĩa của phong trào Văn hoá Phục hưng*

- Lên án Giáo hội Ki-tô

- Đề cao giá trị con người, xây dựng thế giới quan tiến bộ.

- Là cuộc đấu tranh công khai đầu tiên của giai cấp tư sản chống lại chế độ phong kiến trên lĩnh vực tư tưởng văn hoá.

-----o0o-----